

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN HOÀNG MAI

Căn cứ khoản 2 Điều 29, điểm h khoản 2 Điều 39, khoản 7 Điều 48, khoản 2 Điều 149, Điều 212, Điều 213, Điều 361, Điều 371, Điều 396, và Điều 397 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ các Điều 54, 55, 58, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 939/2020/TLST-HNGĐ ngày 03/12/2020 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Anh **Nguyễn Minh Th** – sinh năm 1984

HKTT và chỗ ở: Tổ 8, phường H, quận H, Hà Nội.

- Chị **Đỗ Thị Bích Ng** – sinh năm 1987

HKTT: Tổ 8, phường H, quận H, Hà Nội.

Chỗ ở: Thôn Tr, xã Tr, huyện Ch, Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

[1] Anh Nguyễn Minh Th và chị Đỗ Thị Bích N kết hôn tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường H, quận H, Hà Nội (Giấy chứng nhận kết hôn số 56 ngày 16/4/2011), đây là hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống anh chị phát sinh nhiều mâu thuẫn do bất đồng về quan điểm và cách sống nên vợ chồng không hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được. Đến nay tình cảm không còn nên anh chị cùng đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

[2] Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải đoàn tụ không thành và ghi nhận sự tự nguyện ly hôn ngày 17 tháng 12 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của Luật, không trái đạo đức xã hội; Việc anh chị tự thỏa thuận về nuôi con và cấp dưỡng

nuôi con chung, về tài sản chung, về lệ phí giải quyết việc dân sự là hoàn toàn tự nguyện nên được ghi nhận.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: anh Nguyễn Minh Th và chị Đỗ Thị Bích Ng thuận tình ly hôn.

- Về con chung: anh chị có hai con chung là Nguyễn Đỗ Nam H, sinh ngày 19/11/2011 và Nguyễn Quỳnh A, sinh ngày 29/6/2014. Hiện nay sức khỏe của hai cháu hoàn toàn bình thường.

Giao con chung là Nguyễn Đỗ Nam H cho anh Nguyễn Minh Th trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Giao con chung là Nguyễn Quỳnh A cho chị Đỗ Thị Bích Ng là người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục.

Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con của anh Nguyễn Minh Th và chị Đỗ Thị Bích Ng cho đến khi con đủ 18 tuổi, khi có yêu cầu hoặc khi có sự thay đổi khác.

Anh Th và chị Ng có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung và nhà đất ở chung: anh chị không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về công nợ: anh chị không vay nợ ai và cũng không cho ai vay nợ không yêu cầu Tòa án giải quyết .

2. Về lệ phí Toà án: Anh Nguyễn Minh Th tự nguyện chịu cả 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) lệ phí ly hôn sơ thẩm được trừ vào số tiền 300.000 đồng đã nộp tạm ứng lệ phí theo biên lai số AA/2018/0006285 ngày 03/12/2020 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Hoàng Mai.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKS ND quận Hoàng Mai;
- UBND Hoàng L, HM, HN
(số 56/16.4.2011)
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Tâm

